TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **22**/2023/QĐST-VDS	*TP. Sóc Trăng, ngày 07 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Xét miễn nghĩa vụ thi hành án

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phan Thanh Loan.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Minh Thuận - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên họp: Bà Lê Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Sóc Trăng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 27/2023/TLST-VDS ngày 31/8/2023 về việc xét miễn nghĩa vụ thi hành án theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 27/2023/QĐST-VDS ngày 31/8/2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Sóc Trăng, địa chỉ: đường A, phường 4, thành phố T, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Út, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu (theo văn bản ủy quyền số 1066/UQ-CCTHADS ngày 23/8/2023).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Sóc Trăng đề nghị Tòa án giải quyết miễn thi hành số tiền án phí dân sự sơ thẩm theo Bản án dân sự sơ thẩm số 15/2018/DS-ST, ngày 23/3/2018 của Toà án nhân dân thành phố T, tỉnh Sóc Trăng cho bà Nguyễn Thị Mai N; Địa chỉ: đường B, khóm B1, phường B2, thành phố T, tỉnh Sóc Trăng, với số tiền còn lại là 825.578 đồng.

Ý kiến của đại diện Chi Cục thi hành án dân sự thành phố T: Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 15/2018/DS-ST, ngày 23/3/2018 của Toà án nhân dân thành phố T, tỉnh Sóc Trăng buộc bà Nguyễn Thị Mai N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 825.578 đồng. Đến 25/6/2018, Chi Cục thi hành án dân sự thành phố T ban hành Quyết định Thi hành án chủ động số 1121/QĐ-CCTHADS buộc

bà Nguyễn Thị Mai N phải nộp án phí dân sự sơ thẩm còn lại là 825.578 đồng. Kể từ khi ra Quyết định thi hành án chủ động đến nay, bà Nguyễn Thị Mai N chưa thi hành được khoản tiền nào. Căn cứ khoản 1 Điều 61 Luật thi hành án dân sự năm 2014 và khoản 1 Điều 4 Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15/9/2015, Chi Cục thi hành án dân sự thành phố T đề nghị Tòa án xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản tiền án phí dân sự sơ thẩm là 825.578 đồng cho bà Nguyễn Thị Mai N.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T: Thống nhất với ý kiến của đại diện Chi Cục thi hành án dân sự thành phố T đề nghị Tòa án xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản tiền án phí dân sự sơ thẩm là 825.578 đồng cho bà Nguyễn Thị Mai N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Chi Cục thi hành án dân sự thành phố T và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố T nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Chi Cục thi hành án dân sự thành phố T có trụ sở tại đường A, khóm A1, phường A2, thành phố T, tỉnh Sóc Trăng nên Tòa án nhân dân thành phố T thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 63 Luật Thi hành án dân sự.

[2] Xét tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách thì thấy: Hồ sơ đề nghị đã đầy đủ Văn bản đề nghị xét giảm nghĩa vụ thi hành án của Cục trưởng Chi Cục thi hành án dân sự thành phố T; Bản án của Tòa án; Quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án dân sự; Biên bản xác minh điều kiện thi hành án lập ngày 07/8/2023; Ý kiến bằng văn bản của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Sóc Trăng và các tài liệu có liên quan khác theo quy định tại Điều 62 Luật thi hành án dân sự;

[3] Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 15/2018/DS-ST, ngày 23/3/2018 của Toà án nhân dân thành phố T, tỉnh Sóc Trăng buộc bà Nguyễn Thị Mai N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 825.578 đồng. Đến 25/6/2018, Chi Cục thi hành án dân sự thành phố T ban hành Quyết định Thi hành án chủ động số 1121/QĐ-CCTHADS buộc bà Nguyễn Thị Mai N phải nộp án phí dân sự sơ thẩm còn lại là 825.578 đồng. Kể từ khi ra Quyết định thi hành án chủ động đến nay, bà Nguyễn Thị Mai N chưa thi hành được khoản tiền nào, án phí dân sự sơ thẩm còn lại phải thi hành là 825.578 đồng.

Ngày 07/8/2023, Chi Cục thi hành án dân sự thành phố T xác minh điều kiện thi hành án của bà Nguyễn Thị Mai N, kết quả thể hiện bà Nguyễn Thị Mai N không có tài sản gì tại địa phương để bảo đảm thi hành án.

[4] Xét thấy, đã hết thời hạn 05 năm, kể từ ngày ra quyết định thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách, nhưng người phải thi hành án mà phần nghĩa vụ thi hành án có giá trị dưới 2.000.000 đồng vẫn không có điều kiện thi hành án

thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 61 Luật thi hành án dân sự và khoản 1 Điều 4 Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15/9/2015. Do đó, Chi Cục thi hành án dân sự thành phố T đề nghị Tòa án nhân dân thành phố T xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 825.578 đồng cho bà Nguyễn Thị Mai N theo Bản án Bản án dân sự sơ thẩm số 15/2018/DS-ST, ngày 23/3/2018 của Toà án nhân dân thành phố T, tỉnh Sóc Trăng là có cơ sở chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 10 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, Điều 367 và Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 61, Điều 62, Điều 63, Điều 64 Luật thi hành án dân sự; khoản 1 Điều 4 Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15/9/2015.

- Chấp nhận đề nghị của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Sóc Trăng.

- Miễn nghĩa vụ thi hành án đối với số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 825.578 đồng cho bà Nguyễn Thị Mai N; địa chỉ: đường A, khóm A1, phường A2, thành phố T, tỉnh Sóc Trăng, theo Bản án dân sự sơ thẩm số 15/2018/DS-ST, ngày 23/3/2018 của Toà án nhân dân thành phố T, tỉnh Sóc Trăng.

- Người yêu cầu có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Nơi nhận:
- Người được xét miễn thi hành án;
- VKSND TP T;
- Chi Cục THADS TP T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Thanh Loan